



TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI



TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

QUẢN TRỊ NHÂN LỰC DOANH NGHIỆP TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ VÀ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

61.	ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC ĐÁP ỨNG NHU CẦU KHỞI NGHIỆP KINH DOANH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY: VAI TRÒ CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC	
	ThS. Lê Đình Chiếu	639
62.	XU HƯỚNG ĐÀO TẠO NHÂN LỰC TRONG CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM	
	ThS. Ngô Thị Mai	646
63.	ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC DU LỊCH TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0	
	ThS. Trần Thị Kim Anh.....	658
64.	PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC LOGISTICS VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ 4	
	TS. Trần Thị Thu Hương.....	671
65.	VAI TRÒ CỦA NHÀ NƯỚC, NHÀ TRƯỜNG VÀ DOANH NGHIỆP TRONG ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC DU LỊCH THỜI ĐẠI CÔNG NGHIỆP 4.0	
	ThS. Bùi Thị Quỳnh Trang.....	681
66.	TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ ĐẾN LAO ĐỘNG VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT TRONG ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC TẠI VIỆT NAM	
	Bùi Thị Kim Thoa	697
67.	NHỮNG THAY ĐỔI TRONG ĐÀO TẠO NHÂN LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0	
	ThS. Lê Trung Hiếu.....	710
68.	PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC ĐỂ ĐẨY MẠNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG DOANH NGHIỆP - ĐỊNH HƯỚNG TẠI VIỆT NAM	
	ThS. Nguyễn Thị Vân Anh - ThS. Cao Thị Phương Thủy.....	717
69.	MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ KIỂM ĐỊNH THANG ĐO CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TỰ TẠO VIỆC LÀM CỦA THANH NIÊN VÙNG THU HỐI ĐẤT Ở VIỆT NAM	
	Đặng Phi Trường.....	725
70.	TÁC ĐỘNG CỦA QUẢN TRỊ NHÂN LỰC ĐẾN CHẤT LƯỢNG GIÁNG VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ	
	ThS. Đinh Thị Trâm	736

ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC ĐÁP ỨNG NHU CẦU KHỞI NGHIỆP KINH DOANH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY: VAI TRÒ CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

ThS. Lê Đình Chiếu¹

Tóm tắt: Khởi nghiệp kinh doanh là vấn đề hiện đang nhận được sự quan tâm rất lớn của Chính phủ trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Chính vì thế, Chính phủ đã đề ra mục tiêu quốc gia khởi nghiệp. Để thực hiện được mục tiêu này, thanh niên, đặc biệt là sinh viên, những người được đào tạo bài bản tại các trường đại học phải là lực lượng nòng cốt. Như vậy, khởi nghiệp kinh doanh được coi là một trong những sứ mệnh của sinh viên Việt Nam trong thời đại ngày nay. Để đảm bảo thực hiện sứ mệnh này, việc trang bị kiến thức, kỹ năng phục vụ khởi nghiệp kinh doanh của sinh viên là một nhiệm vụ quan trọng của các trường đại học. Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu như nghiên cứu lý thuyết, phương pháp khảo sát bằng phiếu hỏi... để chỉ vai trò của trường đại học đối với đào tạo nguồn nhân lực phục vụ mục tiêu quốc gia khởi nghiệp trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở đó, bài viết cũng đưa ra một số khuyến nghị đối với các trường đại học trong việc đào tạo nguồn nhân lực phục vụ hoạt động khởi nghiệp.

Từ khóa: Trường đại học, khởi nghiệp kinh doanh, nguồn nhân lực khởi nghiệp

Abstract: Startup is an issue that being received the Vietnamese government's attention in economic intergration background and in the Fourth Industrial Revolution (Industry 4.0). Thus, the Government advanced the target that is national startup. For carrying out the target, the young people, especially the students who are educated well in universities are cadre. Like this, startup is one of Vietnamese students' recent missions. To guarantee to advance this mission, providing necessary knowledge, skills for the students' startup in an important function of universities. With the methods of theoretical studying, survey,... the paper shows the roles of universities about providing qualitative human resource for the target that is national startup in this period. The paper also offers some recommendations for universities to educate qualitative human resource for startup.

Keywords: Universities; startup; human resources for startup.

1. BẬT VẤN ĐỀ

Khởi nghiệp kinh doanh có thể được hiểu là việc bắt đầu một hoạt động kinh doanh nói chung và thành lập một doanh nghiệp nói riêng. Đối với mỗi quốc gia, nguồn thu ngân sách chủ yếu là từ thuế, trong đó phần lớn là thuế do các doanh nghiệp và các tổ chức kinh doanh khác nộp. Chính vì vậy hoạt động kinh doanh nói chung và hoạt động khởi nghiệp kinh doanh nói riêng luôn được khuyến khích ở các quốc gia.

Bên cạnh đó, tỷ lệ tham gia khởi nghiệp kinh doanh ở các quốc gia đang phát triển có xu hướng cao hơn ở các quốc gia phát triển. Điều này xuất phát từ một số lý do chính:

¹ Email: ledinhchieu@humg.edu.vn, Khoa Kinh tế – QTKD, Trường Đại học Mở – Địa chất.

- Thứ nhất, ở các quốc gia phát triển, có nhiều cơ hội việc làm hấp dẫn tại các tập đoàn lớn, thu hút lao động hơn là hoạt động khởi nghiệp. Ngược lại, tại các quốc gia đang phát triển, ít cơ hội việc làm hấp dẫn hơn nên thúc đẩy người dân tham gia hoạt động khởi nghiệp;

- Bên cạnh đó, khả năng cạnh tranh ở các quốc gia đang phát triển cao hơn so với các quốc gia phát triển do thị trường tại các quốc gia phát triển gần như đã được thiết lập trật tự. Vì thế cơ hội khởi nghiệp thành công ở các quốc gia đang phát triển cao hơn, dẫn đến hoạt động này thu hút người dân tham gia hơn.

Bảng 1: TỶ LỆ DÂN SỐ (TỪ 18 ĐẾN 64 TUỔI) KHỞI NGHIỆP KINH DOANH GIAI ĐOẠN ĐẦU TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA

Quốc gia	Tỷ lệ dân số khởi nghiệp kinh doanh (%)
Argentina	14,2
Brazil	17,5
Pháp	5,8
Đức	4,2
Peru	27,2
Nga	3,9
Thổ Nhĩ Kỳ	8,6
Anh	6,4
Hoa Kỳ	7,6

(Nguồn: D. Kelly, N. Bosma, J.E. Amoros, *Global Entrepreneurship Monitor 2010; Global Project (Babson College and Universidad del Desarrollo, 2012)*)^[9]

Xuất phát từ nhận thức này, Chính phủ Việt Nam, thông qua Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 đã đề ra mục tiêu, đến năm 2020 xây dựng doanh nghiệp Việt Nam có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, cả nước có ít nhất một triệu doanh nghiệp hoạt động, trong đó có các doanh nghiệp quy mô lớn, nguồn lực mạnh (*Nghị quyết 35/NQ-CP*^[2]). Đây có thể coi là mục tiêu xây dựng quốc gia khởi nghiệp của Việt Nam. Với chính sách khuyến khích của chính phủ đã tạo ra hệ sinh thái tốt cho hoạt động khởi nghiệp. Thực tế ở Việt Nam những năm gần đây cho thấy số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng lên hàng năm với tốc độ tăng trưởng khá cao.

Bảng 2: THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP THÀNH LẬP MỚI Ở VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2014 – 2018

STT	Chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017	2018
1	Số doanh nghiệp thành lập mới (DN)	74.842	94.754	110.100	126.859	131.275
	Tốc độ tăng trưởng liên hoàn (%)		126,61	116,20	115,22	103,48
2	Tổng số vốn đăng ký (tỷ đồng)	432.286	601.519	891.094	1.295.911	1.478.101
	Tốc độ tăng trưởng liên hoàn (%)		139,15	148,14	145,43	114,06

(Nguồn: Tổng hợp, phân tích từ số liệu của Cục Quản lý đăng ký kinh doanh^[9])

Để thực hiện mục tiêu quốc gia khởi nghiệp này, các trường đại học, với sứ mệnh cung cấp nguồn nhân lực cho xã hội, trong đó có một lực lượng lớn tham gia hoạt động khởi nghiệp nắm giữ vai trò quan trọng.

2. NHỮNG YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGUỒN NHÂN LỰC KHỞI NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Để thực hiện mục tiêu quốc gia khởi nghiệp, điều quan trọng hàng đầu là yếu tố con người. Đặc biệt trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghệ 4.0, khi mà môi trường kinh doanh, trong đó có môi trường công nghệ biến động khôn lường, nguồn nhân lực khởi nghiệp cần phải đảm bảo những yêu cầu khắt khe. Nguồn nhân lực khởi nghiệp được chia thành hai bộ phận: Đội ngũ khởi nghiệp và đội ngũ hỗ trợ khởi nghiệp.

2.1. Yêu cầu đối với đội ngũ hỗ trợ khởi nghiệp

Đây là đội ngũ nhân viên, người lao động làm việc trong các doanh nghiệp khởi nghiệp, hỗ trợ cho hoạt động khởi nghiệp thành công. Đối với lực lượng này, cần đảm bảo một số yêu cầu:

- Có sức khỏe cả về thể chất và tinh thần; có trình độ chuyên môn vững chắc, đặc biệt là các kiến thức về khởi nghiệp và quản trị doanh nghiệp khởi nghiệp. Bên cạnh đó, đội ngũ này cũng cần nắm bắt được các kiến thức xã hội để đáp ứng yêu cầu công việc;

- Nắm bắt tốt những kiến thức về khoa học công nghệ để đáp ứng được yêu cầu của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 với mục tiêu kết nối toàn cầu.

2.2. Yêu cầu đối với đội ngũ khởi nghiệp

Đây là lực lượng trực tiếp hình thành và thực thi các ý tưởng khởi nghiệp. Hoạt động khởi nghiệp có thành công hay không, chủ yếu dựa vào lực lượng này. Chính vì thế, ngoài những yêu cầu đối với đội ngũ hỗ trợ khởi nghiệp, đội ngũ khởi nghiệp cần đảm bảo thêm các yêu cầu sau:

- Lực lượng này cần nhanh nhạy với thời cuộc để kịp thời nắm bắt và tận dụng các cơ hội mà môi trường kinh doanh đem lại. Điều này càng quan trọng trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0 và thời kỳ hội nhập quốc tế, khi mà môi trường kinh doanh luôn luôn biến động khôn lường.

- Một điều vô cùng quan trọng đối với đội ngũ khởi nghiệp là biết chấp nhận rủi ro. Đây cũng có thể coi là tố chất đặc trưng để phân biệt giữa những người khởi nghiệp và những người nhân viên làm công ăn lương. Họ phải biết chấp nhận rủi ro để dấn thân vào kinh doanh bởi hoạt động kinh doanh nói chung và hoạt động khởi nghiệp nói riêng là vô cùng khó khăn và tiềm ẩn rất nhiều rủi ro. Do đó đội ngũ khởi nghiệp cần phải có hoặc được đào tạo để có phẩm chất này.

Để thực hiện mục tiêu quốc gia khởi nghiệp không ai khác, phải chính là lực lượng thanh niên với sức trẻ và hoài bão. Lực lượng này chủ yếu phải đến từ các trường đại học, bởi tại đó họ được đào tạo bài bản, rèn luyện để thực hiện hoạt động nghề nghiệp nói chung và hoạt động khởi nghiệp nói riêng. Vì thế, có thể nói, các trường đại học có vai trò vô cùng quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu quốc gia khởi nghiệp trong giai đoạn hiện nay.

3. VAI TRÒ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG VIỆC ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC ĐÁP ỨNG NHU CẦU KHỞI NGHIỆP KINH DOANH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Để bổ sung thêm những căn cứ cho việc khẳng định vai trò của trường đại học đối với đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu khởi nghiệp trong giai đoạn hiện nay, tác giả đã thực hiện một cuộc khảo sát nhỏ về đánh giá vai trò của trường đại học đối với hoạt động khởi nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp (hình thức khảo sát online). 19 cá nhân tốt nghiệp các trường đại học như

Đại học Mở – Địa chất; Đại học Bách khoa; Đại học Thương mại; Đại học Kinh doanh và Công nghệ; Đại học Công nghiệp; Học viện Kỹ thuật quân sự; Đại học Sư phạm Đà Nẵng; Đại học Sao Đỏ; Đại học Điện lực; Học viện Nông Nghiệp Việt Nam..., đang thực hiện khởi nghiệp kinh doanh đã tham gia cuộc khảo sát này. Kết quả khảo sát thu được như sau:

Bảng 3: Tổng hợp trả lời một số câu hỏi khảo sát

TT	Câu hỏi	Tỷ lệ trả lời	
		Có	Không
1	Trường đại học có ảnh hưởng đến ý tưởng khởi nghiệp của Anh/Chị hay không	57,89	42,11
2	Trường đại học có kích lệ tinh thần khởi nghiệp của Anh/Chị hay không?	68,42	31,58
3	Kiến thức và kỹ năng được đào tạo ở trường đại học có giúp ích cho hoạt động khởi nghiệp và hoạt động kinh doanh của Anh/Chị hay không?	78,95	21,05

(Nguồn: Tổng hợp khảo sát)

Bảng 4: Tổng hợp đánh giá của các cá nhân khởi nghiệp về vai trò của Trường Đại học đối với hoạt động khởi nghiệp của họ

Câu hỏi	Đáp án	Tỷ lệ ĐA
Những hoạt động nào kích lệ tinh thần khởi nghiệp của Anh/Chị?	Các cuộc thi, sân chơi khởi nghiệp	31,25
	Nội dung khởi nghiệp được lồng ghép vào nội dung các môn học	18,75
	Tấm gương khởi nghiệp của cựu sinh viên	43,75
	Tấm gương khởi nghiệp của giảng viên	6,25
Kiến thức, kỹ năng được đào tạo ở trường đại học giúp được gì cho Anh/Chị?	Nền tảng tư duy	10,53
	Phản ứng với môi trường kinh doanh	10,53
	Thực hiện công việc tác nghiệp	57,89
	Thực hiện quản trị doanh nghiệp	21,05
Vai trò khác của trường đại học	Tạo lập và phát triển các mối quan hệ	64,29
	Giúp kết nối với các doanh nghiệp	28,57
	Tìm kiếm khách hàng từ trường đại học	7,14

(Nguồn: Tổng hợp khảo sát)

Từ những nhận định, phân tích ở trên, cùng với kết quả khảo sát, có thể thấy, trường đại học có vai trò quan trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu khởi nghiệp trong giai đoạn hiện nay. Một số vai trò cụ thể:

- Thứ nhất, trường đại học, với chức năng đào tạo, sẽ cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực có đủ kiến thức, kỹ năng và thái độ để thực hiện hoạt động khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo đổi mới đáp ứng mục tiêu khởi nghiệp quốc gia trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0. Với chương trình đào tạo, các chương trình ngoại khóa, thực tập, thực hành... của mình, trường đại học phải trang bị cho sinh viên đủ kiến thức, kỹ năng để đáp ứng nhu cầu lao động của xã hội nói chung (trong đó có một phần lao động hỗ trợ khởi nghiệp kinh doanh, tức là đáp ứng yêu cầu nhân lực của các doanh nghiệp khởi nghiệp) và để thực hiện hoạt động khởi nghiệp nói riêng (đào tạo ra đội

ngữ khởi nghiệp). Đặc biệt trong bối cảnh cách mạng công nghệ 4.0, việc cung cấp những tri thức liên quan đến công nghệ hiện đại cho sinh viên là hết sức cần thiết. Theo khảo sát của các chuyên gia Israel, doanh nghiệp khởi nghiệp của Hà Nội được chia thành 3 loại hình: Doanh nghiệp khởi nghiệp thông thường; doanh nghiệp khởi nghiệp trên nền tảng kỹ thuật số (Digital SMB); và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo đổi mới, trong đó đa phần doanh nghiệp khởi nghiệp hiện nay là loại hình thứ hai (Digital SMB) (Nguyễn Thị Hương, 2018⁽⁶⁾). Như vậy hoạt động khởi nghiệp hiện nay ở Hà Nội nói riêng và Việt Nam nói chung đang theo đúng xu thế của cuộc cách mạng công nghệ 4.0. Các trường đại học cần nhận thức được điều này để có các giải pháp đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Thứ hai, trường đại học có vai trò trong việc khích lệ tinh thần khởi nghiệp. Tinh thần khởi nghiệp là yếu tố cốt lõi tạo ra sự thành công không chỉ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp mà nó còn cần trong suốt quá trình hoạt động của mọi doanh nghiệp (Nguyễn Thị Hương, 2018⁽⁶⁾). Trường đại học thông qua các hoạt động của mình để khơi dậy được tinh thần khởi nghiệp, niềm đam mê đối với khởi nghiệp, và đặc biệt là dám chấp nhận rủi ro. Đây là những phẩm chất rất quan trọng đối với những người khởi nghiệp.

- Thứ ba, trường đại học cũng là nơi hình thành và vun đắp các ý tưởng khởi nghiệp. Trường đại học với các hoạt động của các trung tâm dạng như “vườn ươm khởi nghiệp”, phát động các cuộc thi hình thành ý tưởng khởi nghiệp hay xây dựng nội dung các môn học khởi nghiệp theo hướng khuyến khích phát triển các ý tưởng khởi nghiệp... chính là nơi hình thành và vun đắp cho các ý tưởng khởi nghiệp. Những ý tưởng tốt, được góp ý hoàn thiện hay thậm chí là được đầu tư phát triển chính là nguồn rất tốt để hình thành và xây dựng các hoạt động khởi nghiệp của sinh viên ngay khi đang học tập tại trường hoặc sau khi tốt nghiệp.

- Thứ tư, với chức năng phụng sự cộng đồng (thông qua gắn kết và đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp), trường đại học và cá nhân các giảng viên của trường sẽ kết nối được với doanh nghiệp, tạo dựng mối quan hệ với các doanh nghiệp. Các mối quan hệ này sẽ giúp các trường tạo ra nơi thực tập cho các “doanh nhân tương lai”, cùng với các doanh nghiệp đào tạo đội ngũ khởi nghiệp cho xã hội. Sinh viên có thể tham gia các doanh nghiệp khởi nghiệp theo các hình thức như tình nguyện viên, thực tập sinh, thậm chí là sáng lập viên; qua đó giúp sinh viên tăng cường rèn luyện kỹ năng, tinh thần khởi nghiệp và tư duy đổi mới sáng tạo (Jane Liu, 2015⁽⁶⁾).

Có ba giai đoạn chính của quá trình khởi nghiệp là: Hình thành ý tưởng, phát triển sản phẩm và tăng trưởng. Trường đại học đóng vai trò quan trọng trong cả ba giai đoạn này (Nguyễn Thị Hương, 2018⁽⁶⁾):

- Ở giai đoạn 1, trường đại học, cụ thể là các giảng viên, các bộ phận chức năng đóng vai trò truyền cảm hứng, giúp hình thành ý tưởng khởi nghiệp;

- Ở giai đoạn 2, trường đại học cung cấp các kiến thức cần thiết liên quan đến kinh doanh, quản trị doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp khởi nghiệp nói riêng.

- Ở giai đoạn 3, trường đại học cung cấp nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp khởi nghiệp.

Với việc trực tiếp cung cấp kiến thức trong chương trình đào tạo hoặc tạo ra các sân chơi, nơi thực tập, thực hành... trường đại học đã góp phần quan trọng trong việc tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu khởi nghiệp, trong đó có một bộ phận sinh viên, thông qua các hoạt động học tập, thực

tập... tại trường đã hình thành lên ý định khởi nghiệp, tạo nền tảng quan trọng cho hoạt động khởi nghiệp ngay khi còn là sinh viên hoặc sau khi tốt nghiệp.

4. MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Ngoài những kết quả trên, cuộc khảo sát còn thu được một số nhận định khác về vai trò cũng như đề xuất của các nhân khởi nghiệp đối với trường đại học:

Bảng 5: Tổng hợp nhận định và đề xuất của các cá nhân khởi nghiệp với Trường Đại học

Câu hỏi	Đáp án	Tỷ lệ %
<i>Ý tưởng kinh doanh của Anh/Chị được hình thành từ những hoạt động nào của trường đại học</i>	Hoạt động tham quan thực tế	53,33
	Hoạt động NCKH của bản thân	20,00
	Nội dung các môn học	13,33
	Từ những thiếu sót của sinh viên ở trường đại học	6,67
	Từ hoạt động làm việc nhóm	6,67
<i>Theo Anh/Chị, trường đại học cần làm những gì để đào tạo các kỹ năng khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp của sinh viên?</i>	Kết nối với doanh nghiệp	55,56
	Nội dung các môn học lồng ghép các kiến thức về khởi nghiệp	16,67
	Tạo ra các sân chơi về khởi nghiệp	16,67
	Tạo ra các lớp học về khởi nghiệp	5,56
	Xây dựng mạng lưới cựu sinh viên khởi nghiệp thành công	5,56

(Nguồn: Tổng hợp khảo sát)

Để đảm bảo vai trò vô cùng quan trọng ở trên; đồng thời xuất phát từ kết quả khảo sát, bài viết đề xuất một số khuyến nghị các trường đại học cần thực hiện trong giai đoạn hiện nay:

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của lãnh đạo, cán bộ giảng viên và sinh viên của các trường về hoạt động khởi nghiệp. Bằng các hoạt động như mời các chuyên gia, các doanh nhân nói chuyện về khởi nghiệp, nêu gương những người khởi nghiệp thành công (đặc biệt là sinh viên, cựu sinh viên của trường), phát động các cuộc thi về khởi nghiệp... để khơi dậy và nâng cao tinh thần khởi nghiệp cho giảng viên và sinh viên.

- Trên cơ sở những hiểu biết đúng đắn về khởi nghiệp kinh doanh, những yêu cầu cần thiết đối với khởi nghiệp kinh doanh, thiết kế chương trình đào tạo phù hợp, cung cấp đủ kiến thức, kỹ năng cho sinh viên đáp ứng được yêu cầu xã hội, đồng thời có đủ năng lực để thực hiện hoạt động khởi nghiệp. Chương trình đào tạo cũng phải khơi dậy được đam mê khởi nghiệp cho sinh viên.

- Trường đại học cần thực hiện các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp của giảng viên và sinh viên. Đặc biệt cần hỗ trợ giảng viên, sinh viên khởi nghiệp bằng cách thương mại hóa các sản phẩm nghiên cứu khoa học của mình. Điều này góp phần quan trọng trong việc phối hợp tốt ba chức năng của trường đại học là giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phụng sự cộng đồng. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu kinh nghiệm về xây dựng mô hình “vườn ươm khởi nghiệp”, “trung tâm ươm tạo”... của các trường đại học ở các nước phát triển đã thành công với các mô hình này để xây dựng những mô hình tương tự phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

- Cuối cùng, trường đại học cần kết nối với các trường đại học khác trong và ngoài nước, kết nối với các doanh nghiệp để thực hiện các liên kết, hỗ trợ, kêu gọi đầu tư phục vụ cho việc phát triển các hoạt động khởi nghiệp của giảng viên, sinh viên trong trường.

5. KẾT LUẬN

Khởi nghiệp kinh doanh là hoạt động luôn nhận được sự khuyến khích của các quốc gia trên thế giới. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, dưới sự tác động của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 với mong muốn bứt phá thành một quốc gia phát triển, Chính phủ Việt Nam đã đề ra mục tiêu quốc gia khởi nghiệp. Để thực hiện thành công mục tiêu này, trường đại học đóng góp một vai trò quan trọng trong việc cung cấp nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu khởi nghiệp. Bài viết đã chỉ ra một số yêu cầu đối với nguồn nhân lực khởi nghiệp; cùng với việc thực hiện khảo sát bằng bảng hỏi đối với các cá nhân đã tốt nghiệp đại học và đang thực hiện hoạt động khởi nghiệp, bài viết đã phân tích, làm rõ vai trò của trường đại học trong việc thực hiện mục tiêu quốc gia khởi nghiệp nói chung và việc đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu khởi nghiệp nói riêng và đề xuất một số khuyến nghị đối với các trường đại học. Bài viết sử dụng một số dữ liệu thống kê, kết quả nghiên cứu của các công trình trước đó và thực hiện một cuộc khảo sát nhỏ để làm cơ sở cho các nhận định. Tuy nhiên, quy mô khảo sát của nghiên cứu này còn hạn chế, cần được mở rộng hơn để đảm bảo các nhận định thực sự khách quan hơn nữa. Nó cũng là hướng đề tác giả tiếp tục nghiên cứu trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

- [1]. Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 04/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ.
- [2]. Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.
- [3]. Lý Phương Duyên, Đỗ Văn Hải (2018), "*Phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp khởi nghiệp: Cơ hội cho các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam*", *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia với chủ đề "Khởi sự kinh doanh của sinh viên khối Kinh tế – QTKD và Trường Đại học Tài chính – QTKD"*, tr.39-46 (ISBN: 978-604-946-403-4).
- [4]. Nguyễn Thành Độ (2018), "*Nguyên nhân thất bại trong khởi sự kinh doanh: Tổng kết từ các nghiên cứu trong và ngoài nước*", *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia với chủ đề "Khởi sự kinh doanh của sinh viên khối Kinh tế – QTKD và Trường Đại học Tài chính – QTKD"*, tr.5-12 (ISBN: 978-604-946-403-4).
- [5]. Nguyễn Ngọc Huyền, Ngô Thị Việt Nga (2016), *Giáo trình Khởi sự kinh doanh*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
- [6]. Nguyễn Thị Hường (2018), "*Startup trong các trường đại học ở Việt Nam – Kinh nghiệm từ một số nước trên thế giới*", *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia với chủ đề "Khởi sự kinh doanh của sinh viên khối Kinh tế – QTKD và Trường Đại học Tài chính – QTKD"*, tr.22-38 (ISBN: 978-604-946-403-4).
- [7]. Ngô Thị Thanh Tiên, Cao Quốc Việt (2016), "*Tổng quan lý thuyết về ý định khởi nghiệp của sinh viên*", *Tạp chí Khoa học Đại học Mở TP. HCM*, Số 50/2016, tr.56-65.
- [8]. Phan Anh Tú, Trần Quốc Huy (2017), "*Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp kinh doanh của sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Công nghệ Cần Thơ*", *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, Tập 48/2017, Phần D, tr.96-103;
- [9]. "Số doanh nghiệp thành lập mới ở Việt Nam lại có một năm "phá đỉnh"", *VnEconomy* ngày 03/01/2019. Nguồn: <http://vneconomy.vn/so-doanh-nghiep-thanh-lap-moi-tai-viet-nam-lai-co-mot-nam-pha-dinh-20190102194243287.htm>.
- [10]. "Cách mạng công nghiệp 4.0: Cơ hội nào cho startup", *Tạp chí điện tử Tài chính* ngày 07/8/2017, Nguồn: <http://tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu-trao-doi/cach-mang-cong-nghiep-40-co-hoi-nao-cho-startup-119026.html>.

Tiếng nước ngoài

- [11]. Thomas Astebro et al. (2012), "*Starups by recent university graduates and their faculty: Implications for university entrepreneurship policy*", *Research Policy*, Volume 41, Issue 4, p.663-677.
- [12]. Carla V. Bustamante (2018), "*Strategic choices: Accelerated startups' outsourcing decisions*", *Journal of Business Research*. Available online 30 June 2018.